TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 30/2024/QĐST-DS	*Đông Hà, ngày 15 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 42/2024/TLST-DS ngày 11 tháng 4 năm 2024,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

**** Nguyên đơn*: Công ty trách nhiệm hữu hạn S**; địa chỉ trụ sở: Số A N, phường B, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thanh N, sinh năm 1991, chức vụ: Quản lý phân khuthuộc khối Vận hành khu vực C – Group 3 Công ty TNHH S (*Văn bản ủy quyền số 04-06/2023/UQ-SVN ngày 01/01/2023*)

**** Bị đơn*:** Bà **Nguyễn Thị T**; địa chỉ: Số F đường P, khu phố B, Phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nội dung: Bà Nguyễn Thị T có nghĩa vụ trả cho Công ty TNHH S số tiền 9.357.000 đồng theo hợp đồng số: DHM230401026NA22X ký kết giữa các bên: Công ty TNHH S và bà Nguyễn Thị T ngày 24/4/2023.

Thời hạn thanh toán: Ngày 15/6/2024.

Sau khi bà Nguyễn Thị T trả hết nợ cho Công ty TNHH S thì Công ty TNHH S có nghĩa vụ sẽ thanh lý hợp đồng cầm cố và trả lại cho bà T giấy Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 000313 cấp ngày 06/6/2022, biển kiểm soát: 74C1 - 499.16 mang tên Nguyễn Thị Tuyết .

2.2. Trường hợp bị đơn không thực hiện hoặc thực hiện được nghĩa vụ trả số tiền vay thì bà Nguyễn Thị T phải trả lại chiếc xe môtô hai bánh biển số: 74C1 – 499.16; loại xe: Honda Blade; màu: Đen; số khung: RLHJA3673NY001613; số

máy: JA36E1073252 cho Công ty TNHH S và Công ty TNHH S có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản cầm cố theo Hợp đồng cấm cố số: DHM230401026NA22X ký giữa: Công ty TNHH S và bà Nguyễn Thị T ngày 24/4/2023.

2.3. Về án phí: Bà Nguyễn Thị T thoả thuận chịu 233.925 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Công ty trách nhiệm hữu hạn S số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000268 ngày 10/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật; kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm .

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND, Chi cục THADS TPĐông Hà;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Hồ Thị Xuân Hương